TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 120/2024/HNGĐ-ST
Ngày 28/6/2024.
V/v: "Ly hôn, tranh chấp con chung "

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tươi

- Bà Lương Thị Kim Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà*:** Ông Trương Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp ly hôn và con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà Phan Thị Q, sinh năm: 1988; HKTT: Thôn L 2, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nơi ở hiện nay: đường 33, phường Điện Thắng Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn L 2, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/3/2024 và các lời khai có trong vụ án, nguyên đơn bà Phan Thị Q trình bày:

Bà Phan Thị Q và ông Nguyễn Văn T kết hôn vào ngày 19/6/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông T có quan hệ bất

chính với người khác. Nay xét thấy tình cảm không còn, bà Q yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Văn T.

Về con chung: Có 02 con chung gồm Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 02/7/2010 và Nguyễn Thị Bích C, sinh ngày 15/8/2017. Các con hiện đang sống cùng bà Q. Khi ly hôn, bà Q có nguyện vọng nuôi các con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn, ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: việc mâu thuẫn của các đương sự đã trầm trọng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Q, cho bà Q được ly hôn ông Nguyễn Văn T, về con chung đề nghị giao con chung là Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 02/7/2010 và Nguyễn Thị Bích C, sinh ngày 15/8/2017 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng; bà Q không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phan Thị Q yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung đối với ông Nguyễn Văn T, cư trú tại thôn L 2, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của BLTTDS, Toà án xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Về nội dung vụ án: Bà Phan Thị Q và ông Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải vả dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay. Bà thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên cương quyết xin ly hôn với ông T.

Ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu của nguyên đơn chứng tỏ ông là người không coi trọng cuộc hôn nhân của mình. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chính quyền địa phương không rõ. Xét thấy tình cảm của bà Q đối với ông T không còn, hiện tại vợ chồng không còn sống chung chứng tỏ mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho bà Phan Thị Q được ly hôn ông Nguyễn Văn T là phù hợp.

[3] Về con chung: Có 02 con chung gồm Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 02/7/2010 và Nguyễn Thị Bích C, sinh ngày 15/8/2017. Khi ly hôn, bà Q có nguyện vọng được nuôi hai con chung.

Xét yêu cầu nuôi con của các đương sự thì thấy: Hiện các con chung sống với bà Q; cháu Nguyễn Thị Bích L có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Con chung còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ. Do đó, để ổn định cuộc sống, đảm bảo tốt nhất về mọi mặt cho con chung, HĐXX thống nhất giao các con Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 02/7/2010 và Nguyễn Thị Bích C, sinh ngày 15/8/2017 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Phan Thị Q không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Phan Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 54, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật HN&GĐ; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Phan Thị Q đối với ông Nguyễn Văn T về việc "Ly hôn, tranh chấp về con chung".

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phan Thị Q được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: có 02 con chung.

Giao con Nguyễn Thị Bích L, sinh ngày 02/7/2010 và Nguyễn Thị Bích C, sinh ngày 15/8/2017 cho bà Phan Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Phan Thị Q không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Phan Thị Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0014326, ngày 11/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- UBND xã Điện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân